

## BÁO CÁO

### Kết quả giám sát chuyên đề “Tình hình vay vốn và quản lý nguồn vốn ủy thác từ Ngân hàng chính sách xã hội Huyện Bàu Bàng đối với Hội nông dân xã; Hội Liên hiệp Phụ nữ xã và Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã Tân Hưng

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân xã Tân Hưng.

Thực hiện Kế hoạch giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND xã về việc giám sát việc quản lý các nguồn vốn từ Ngân hàng chính sách xã hội huyện Bàu Bàng đối với Hội LHPN xã; Hội Nông dân xã; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã (Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-HĐND ngày 21/3/2024 của Thường trực Hội đồng Nhân dân xã Tân Hưng).

Căn cứ Báo cáo số 01/BC-ĐGS ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Đoàn Giám sát Ban Kinh tế - Xã hội, Hội đồng nhân dân xã. Nay, Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND xã Báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Triển khai thực hiện

Thực hiện Quyết định số 02/QĐ-HĐND ngày 21/3/2024 của Thường trực Hội đồng Nhân dân xã Tân Hưng, Đoàn Giám sát đã tổ chức triển khai và thực hiện các nội dung theo kế hoạch đề ra đảm bảo đúng thời gian, chất lượng Giám sát.

##### 2. Công tác phối hợp chỉ đạo xét, quản lý các nguồn vốn ủy thác

- Tổ chức Chính trị - Xã hội (CT-XH) thường xuyên phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, các quy định của Ngân hàng chính sách xã hội, của tổ chức CT-XH trong hoạt động ủy thác; tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm của hộ vay vốn trong việc trả nợ, trả lãi, sử dụng vốn đúng mục đích xin vay, tham gia gửi tiền tiết kiệm hàng tháng thông qua tổ đề tạo lập vốn tự có, tạo nguồn hỗ trợ trả nợ, trả lãi.

- Tích cực phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội và chính quyền địa phương để giải ngân nhanh chóng, thuận lợi vốn vay đến các đối tượng thụ hưởng, cũng như quản lý nợ vay, đôn đốc thu hồi nợ đến hạn, cho vay quay vòng kịp thời; thực hiện các biện pháp xử lý các trường hợp nợ quá hạn, người vay bỏ đi khỏi địa phương, các khoản nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan.

- Tiếp tục phối hợp với ngân hàng chính sách xã hội để củng cố, kiện toàn hoạt động của các tổ tiết kiệm, vay vốn.

- Quan tâm rà soát, phân công nhiệm vụ cụ thể cho bộ phận cán bộ chuyên trách theo dõi hoạt động ủy thác, chủ động phối hợp với ngân hàng chính sách xã hội để triển khai; Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm về hoạt động nhận ủy thác, hoạt động của tổ tiết kiệm, vay vốn, hoạt động vay vốn và sử dụng vốn vay của các hộ vay.

## **2. Kết quả thực hiện cho vay ủy thác**

- Tổng số tiền cho vay từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023 là: 22.486 triệu với 580 hộ. Trong đó:

- + Hội Nông dân: 9.937 triệu đồng, với 282 hộ vay.
- + Hội LHPN xã: 10.927 triệu đồng, với 259 hộ vay.
- + Đoàn TNCS HCM xã: 1.622 triệu đồng, với 39 hộ vay.

- Phân theo chương trình cho vay

+ Cho vay chương trình Hộ nghèo: Hội Nông dân là 01 hộ, với số tiền: 50 triệu đồng; Hội LHPN không có; Đoàn TNCSHCM không có.

+ Cho vay Giải quyết việc làm: Hội Nông dân là 437 hộ, với số tiền: 19.405,1 triệu đồng; Hội LHPN không có; Đoàn TNCSHCM 30 hộ 1.450 triệu đồng.

+ Cho vay nguồn nước sạch nông thôn: Hội Nông dân là 481 hộ, với số tiền: 8.737,4 triệu đồng; Hội LHPN 52 hộ với 1.036 triệu; Đoàn TNCSHCM 09 hộ 172 triệu đồng.

+ Cho vay Chương trình hộ cận nghèo: Hội Nông dân là 65 hộ, với số tiền: 2.392 triệu đồng; Hội LHPN 02 hộ với 82 triệu đồng; Đoàn TNCSHCM không có.

+ Cho vay chương trình hộ thoát nghèo: Hội Nông dân là 15 hộ, với số tiền: 481 triệu đồng; Hội LHPN không có; Đoàn TNCSHCM không có.

+ Cho vay chương trình HSSV: Hội Nông dân là 32 hộ, với số tiền: 1.088 triệu đồng; Hội LHPN 14 hộ với 605 triệu đồng; Đoàn TNCSHCM không có.

+ Cho vay chương trình khác: Hội Nông dân là 15 hộ, với số tiền: 648 triệu đồng; Hội LHPN không có; Đoàn TNCSHCM không có.

+ Cho vay chương trình NOXH: Hội nông dân là 01 hộ, với số tiền 641,8 triệu đồng.

## **3. Sử dụng vốn**

Trong năm 2023, Ngân hàng chính sách xã hội huyện đã chuyển nguồn vốn tín dụng đến các hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác đầy đủ, kịp thời tổng dư nợ tính đến ngày 31/12/ 2023 là: 22.486 triệu với 580 hộ. Bình quân 38.77 triệu/ 1 hộ, cá nhân

## **4. Chất lượng tín dụng**

+ Nợ trong hạn: 580 hộ, với số tiền là 22.486 triệu đồng.

+ Nợ quá hạn: Không có xảy ra, nhưng vẫn còn tình trạng trễ lãi quá hạn, nhưng vẫn đảm bảo thu hồi kịp thời vào những tháng tiếp theo đảm bảo không để diễn biến phức tạp xảy ra.

### **5. Công tác kế toán**

Các Hội đã thực hiện tốt công tác Tài chính, tuân thủ theo các quy định của Nhà nước và của ngành. Các khoản thu, chi được kiểm soát chặt chẽ, thực hiện thu đúng, thu đủ, chi tiêu tiết kiệm, đúng định mức, chế độ quy định, chấp hành nghiêm chỉnh chế độ quản lý, an toàn kho quỹ.

### **6. Công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ**

Công tác tự kiểm tra, kiểm soát nội bộ được Phòng giao dịch của Ngân hàng đặc biệt quan tâm, hàng tháng tổ chức kiểm tra đối chiếu hồ sơ, chứng từ nhằm nâng cao kỷ cương, kỷ luật trong chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động tín dụng chính sách, hạn chế đến mức thấp nhất các sai sót, rủi ro trong hoạt động tín dụng cho vay.

### **7. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm khác**

Phối hợp với chính quyền địa phương và các Hội đoàn thể nhận ủy thác rà soát nợ đến hạn, nợ quá hạn, nợ khoanh để tham mưu giải pháp xử lý.

## **II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

### **1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp Hội đoàn thể nhận ủy thác và đơn vị liên quan, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và triển khai có hiệu quả hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn.

- Tổ vay vốn ổn định nỗ lực vượt khó hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

### **2. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân**

#### **a) Khó khăn, tồn tại**

- Tỷ lệ lãi tồn quá hạn của các Hội, Đoàn thể xã vẫn còn, tuy nhiên vẫn được kiểm soát một cách chặt chẽ nhằm hạn chế thấp nhất rủi ro, nợ xấu ảnh hưởng đến chất lượng tín dụng của địa phương.

- Tổ trưởng các Tổ vay vốn đa phần lớn tuổi, làm việc theo kiêm nhiệm nên việc ghi chép cũng như lưu trữ hồ sơ có phần hạn chế.

- Nguồn vốn vay cho đối tượng là học sinh, sinh viên khó tiếp cận cần mở rộng đối tượng được vay đảm bảo cho việc học tập của con em địa phương cho hết khóa học.

- Đối tượng vay vốn không là Hội viên, đoàn viên của Đoàn thể phụ trách vẫn thuộc đối tượng được vay vốn vẫn còn, ảnh hưởng ít nhiều đến nhiệm vụ quản lý các nguồn vốn vay cũng như việc thu lãi, thu nợ gốc (có 5 trường hợp).

